

ĐƠN VỊ DỰ TOÁN CẤP 1: SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

MÃ CHƯƠNG: 426

Mẫu số B01/BCTC-TH

ĐƠN VỊ KT TRUNG GIAN 1:

(Ban hành kèm theo Thông tư số

ĐƠN VỊ KT TRUNG GIAN 2:

99/2018/TT-BTC ngày 01/11/2018

ĐƠN VỊ KẾ TOÁN CƠ SỞ:

Của Bộ Tài chính)

BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

(Tại ngày tháng năm 2024)

Đơn vị tính: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết	Số cuối năm	Số đầu năm
A	B	C	D		
	TÀI SẢN				
I	Tiền	01		438.960.927.083	3.448.969.589
II	Đầu tư tài chính ngắn hạn	05		0	0
III	Các khoản phải thu	10		11.910.714.090	1.100.287.552
1	Phải thu khách hàng	11		6.882.859.090	834.227.552
2	Trả trước cho người bán	12		0	0
3	Các khoản phải thu khác	14		0	266.060.000
IV	Hàng tồn kho	20		709.456.899	5.364.181.644
V	Đầu tư tài chính dài hạn	25		0	0
VI	Tài sản cố định trang bị cho đơn vị	30		110.204.962.560	86.068.340.303
1	Tài sản cố định hữu hình	31		98.216.675.600	75.080.010.303
	- Nguyên giá	32		191.004.021.877	124.277.856.113
	- Khấu hao và hao mòn lũy kế	33		(92.787.246.277)	(49.197.845.810)
2	Tài sản cố định vô hình	35		11.988.286.960	10.988.330.000
	- Nguyên giá	36		15.975.965.960	13.310.550.000

	- Khấu hao và hao mòn lũy kế	37		(3.987.679.000)	(2.322.220.000)
VII	Xây dựng cơ bản dở dang	40		493.357.000	0
VIII	Tài sản khác	45		0	0
IX	Tài sản thuần của đơn vị áp dụng CĐKT khác	46		0	0
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	50		564.254.562.632	95.981.779.088
	NGUỒN VỐN			0	0
I	Nợ phải trả	60		145.033.236.061	90.191.856.854
1	Phải trả nhà cung cấp	61		2.493.269.024	2.972.249.298
2	Các khoản nhận trước của khách hàng	62		14.666.053.281	0
3	Phải trả nợ vay	64		0	0
4	Tạm thu	65		10.602.121.049	0
5	Các quỹ đặc thù	66		0	0
6	Các khoản nhận trước chưa ghi thu	67		74.390.745.869	86.138.211.386
7	Nợ phải trả khác	68		42.881.046.838	1.081.396.170
II	Tài sản thuần	70		419.221.326.569	5.789.922.232
1	Nguồn vốn kinh doanh	71		0	0
2	Thặng dư/thâm hụt lũy kế	72		1.159.166.018	1.526.774.650
3	Các quỹ	73		418.062.160.551	4.263.147.582
4	Tài sản thuần khác	74		0	0
5	Tài sản thuần của đơn vị thực hiện CĐKT khác	75		0	0
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	80		564.254.562.630	95.981.779.086

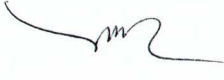
NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ký, họ tên)


Thiệu Thị Nga

NGƯỜI KIỂM SOÁT

(Ký, họ tên)


Thiệu Thị Nga

Lập, ngày 17 tháng 5 năm 2024

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký, họ tên, đóng dấu)




Trần Văn Hương